TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày 02-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Ông Nguyễn Hồng Đại.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 59/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Việt L, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 119 gác 2 đường L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường K (đã chết) và bà Phan Thị Y, bị cáo có chồng là Trần Quốc H (đã chết); có 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 179/1988/HSST ngày 16/11/1988 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số 39/1995/HSST ngày 23/5/1995 Tòa án nhân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; tại bản án số 80/HSPT ngày 14/7/1995, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; tại Bản án số 13/HSST ngày 12/3/2004, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù

về tội "Trộm cắp tài sản" (03 tiền án đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam ngày 16/7/2019; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, Nguyễn Thị Việt L đến siêu thị Big C Hải Phòng, tại địa chỉ: Lô 1/20 Khu đô thị mới Ngã năm sân bay Cát Bi, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để mua sắm đồ dùng sinh hoạt. Đến khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, L đi đến khu vực quầy bán hoa quả thì thấy chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Câu Hạ B, xã Quang Trung, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đi cùng mẹ chồng là bà Đào Thị B đang mua hàng, bên cạnh là chiếc xe đẩy chở hàng của siêu thị, trong xe có một bé gái và 01 túi xách màu ghi xám. Quan sát thấy chị T và bà N đang mải mua sắm không chú ý đến chiếc xe đẩy, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L đi lại gần chiếc xe đẩy của chị T, dùng tay phải lấy túi xách trong xe đẩy nhưng do đông người nên chưa trộm cắp được. L tiếp tục quan sát xung quanh rồi lại dùng tay phải lấy chiếc túi xách màu xám trên xe đẩy đeo lên cổ rồi bỏ đi. L đi được khoảng 7 mét rồi mở túi xách ra kiểm tra thì thấy bên trong có tiền (L không rõ là bao nhiêu) và một số giấy tờ thì bị chị T phát hiện. L đưa trả chị T túi xách vừa trộm cắp rồi tiếp tục bỏ đi, ngay lập tức chị T gọi bảo vệ giữ L lại và đưa xuống phòng an ninh siêu thị Big C làm việc và tiến hành kiểm tra trong túi xách mà L chiếm đoạt được có 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, một số giấy tờ mang tên chị Nguyễn Thị Kim T và 667.000 đồng. Sau đó, chị T đã đưa L đến trình báo sự việc tại Công an phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23/KL-HĐ ngày 08/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận: 01 điện thoại Iphone 7Plus màu hồng, 128GB đến thời điểm xâm hại tài sản có giá 9.000.000 đồng

Về vật chứng của vụ án: 01 túi xách màu ghi xám bên trong có 01 Iphone 7Plus 128 GB màu hồng; 01 chứng nhận đăng ký xe Honda Vision, BKS 15D1-17019; 01 giấy phép lái xe; 01 bảo hiểm xe máy đều mang tên Nguyễn Thị Kim T và 667.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt (theo biên bản trả lại đồ vật ngày 12/7/2019) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 11/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị Việt L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại chị Nguyễn Thị Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Việt L với mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; về trách nhiệm dân sự: Đã thu hồi trả lại cho bị hại; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

+ Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Việt L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Về sự vắng mặt của bị hại:

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã triệu tập hợp lệ nhưng bị hại Nguyễn Thị Kim T vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại chị Nguyễn Thị Kim T.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, bị cáo Nguyễn Thị Việt L đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Thị Kim T. Tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm: 01 túi xách màu ghi xám bên trong có 01 Iphone 7Plus 128 GB màu hồng; 01 chứng nhận đăng ký xe Honda Vision, BKS 15D1-17019; 01 giấy phép lái xe; 01 bảo hiểm xe máy đều mang tên Nguyễn Thị Kim T và 667.000 đồng, theo Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐ ngày 08/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 điện thoại Iphone 7Plus màu hồng, 128GB đến thời điểm xâm hại tài sản có giá 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.667.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Việt L về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Nguyễn Thị Việt L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã có 03 tiền án đã được xóa án, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo Nguyễn Thị Việt L khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có mẹ đẻ là bà Phan Thị Ý tham gia hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng ba. Do đó, bị cáo Nguyễn Thị Việt L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Hội đồng xét xử xét bị cáo Nguyễn Thị Việt L không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại chị Nguyễn Thị Kim T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[10] Bị cáo Nguyễn Thị Việt L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo Nguyễn Thị Việt L; bị hại chị Nguyễn Thị Kim T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Việt L 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 16 tháng 7 năm 2019.

- Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Bị cáo Nguyễn Thị Việt L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Thị Việt L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Nguyễn Thị Kim T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phò ng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng